TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2026/HS-ST
Ngày 21 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ma Thanh Trọng

Bà Hoàng Thị Liễu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2026, tại hai điểm cầu (điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn; điểm cầu thành phần đặt tại Trại tạm giam Công an tỉnh L), Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 155/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Lăng Văn T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 28/7/1990 tại tỉnh Lạng Sơn; số căn cước công dân: 020090008353, cấp ngày 15/9/2022; nơi cư trú và chỗ ở: Thôn B, xã C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lăng Văn H, sinh năm 1965 và con bà Hứa Thị T1, sinh năm 1966; vợ tên Lương Thị D, sinh năm 1989; con có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Có 02 tiền sự: Ngày 11/01/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 01/QĐ-TA với thời hạn 18 tháng và ngày 23/5/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lạng Sơn) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 14/QĐ-TA

với thời hạn là 22 (hai mươi hai) tháng; nhân thân: Năm 2018 bị Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính với số tiền là 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 219/QĐ-XPVPHC ngày 10/12/2018 (đã chấp hành xong ngày 11/12/2018). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/10/2025 đến nay, có mặt tại điểm cầu thành phần.

Tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh L**:**

- *Người tiến hành tố tụng có mặt gồm:*

1. Ông Nguyễn Xuân P - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Lạng Sơn.

2. Ông Lộc Văn T2 - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Lạng Sơn.

- *Người tham gia tố tụng khác có mặt gồm:* Ông Lương Văn T3, Hoàng Văn K, Vi Văn P1, Hoàng Trọng V, Vương Quang D1 - Đều là Cán bộ Đội cảnh sát bảo vệ, Công an tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lăng Văn T là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định Quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 37/QĐ-UBND ngày 10/3/2025 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện C (nay là xã C), tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 07 giờ ngày 05/10/2025, Lăng Văn T đi từ nhà đến chợ G, phường K, tỉnh Lạng Sơn mua đồ dùng sinh hoạt. Tại đây, Lăng Văn T gặp một người đàn ông lái xe ôm (không rõ nhân thân), Lăng Văn T đã hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroin, được người lái xe ôm đưa cho 01 gói giấy bạc bên trong chứa ma túy Heroin. Trên đường về, khi đi đến khu vực thôn C, xã C, tỉnh Lạng Sơn, Lăng Văn T đỗ xe đi bộ vào ven đường, mở gói giấy bạc chứa ma túy H1 vừa mua được, dùng bật lửa hơ nóng ma túy rồi hút hết vào cơ thể. Khoảng 20 phút sau, Lăng Văn T về nhà. Hồi 08 giờ 35 phút ngày 08/10/2025, Công an xã C triệu tập Lăng Văn T để kiểm tra chất ma túy trong cơ thể.

Tại Kết luận giám định số 887/KL-KTHS ngày 11/10/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh L đã kết luận trong mẫu nước tiểu của Lăng Văn T tìm thấy chất ma túy Morphine và chất 6-MAM (chất chuyển hóa của H2).

Tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 30/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn đã quyết định truy tố bị cáo Lăng Văn T về tội Sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lăng Văn T phạm tội Sử dụng trái phép chất ma tuý; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều

38; Điều 50 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lăng Văn T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo Lăng Văn T không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của . Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng và tài liệu, chứng cứ đã thu thập của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lăng Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản sự việc, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Lăng Văn T là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện theo Quyết định quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú số 37/QĐ-UBND ngày 10/3/2025 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện C (nay là xã C, tỉnh Lạng Sơn). Tuy nhiên, ngày 05/10/2025, bị cáo lại ra khu vực cổng chợ G, phường K, tỉnh Lạng Sơn mua 200.000 đồng ma túy Heroin với một người đàn ông làm nghề lái xe ôm rồi đi đến khu vực thôn C, xã C, tỉnh Lạng Sơn sử dụng bằng hình thức hút. Kết quả giám định nước tiểu của Lăng Văn T có chất ma túy Morphine và chất 6-MAM (chất chuyển hóa của H2). Hành vi trên của bị cáo Lăng Văn T đã phạm vào tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định quản lý hành chính, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ ma túy do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi trái phép liên quan đến ma túy đều phải bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng trái phép của bản thân.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo không có.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Lăng Văn T là người có nhân thân không tốt, năm 2018 bị cáo còn bị Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính với số tiền là 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 219/QĐ-XPVPHC ngày 10/12/2018; bị cáo còn có 02 tiền sự chưa được xóa, gồm: Ngày 11/01/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 01/QĐ-TA với thời hạn 18 tháng và ngày 23/5/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lạng Sơn) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 14/QĐ-TA với thời hạn là 22 (hai mươi hai) tháng, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân, nay lại phạm tội, thể hiện bị cáo là người thiếu ý thức rèn luyện và coi thường pháp luật.

[6] Trên cơ sở xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung.

[7] Xét lời luận tội và mức hình đại diện Viện kiểm sát đề nghị có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lăng Văn T ngày 05/10/2025 tại khu vực cổng chợ G, phường K, tỉnh Lạng Sơn, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[9] Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo đề nghị được miễn tiền án phí; xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn (thôn Bản Lòa, xã C, tỉnh Lạng Sơn), nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lăng Văn T.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lăng Văn T phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lăng Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 08/10/2025.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lăng Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lăng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận: - TAND tỉnh Lạng Sơn; - VKSND tỉnh Lạng Sơn; - VKSND Khu vực 1 - Lạng Sơn; - Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn; - CQCSĐT Công an tỉnh Lạng Sơn; - Phòng THADS Khu vực 1 - Lạng Sơn; - Bị cáo; - Lưu hồ sơ.	**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** **Hoàng Thị Thanh**